TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4-NINH BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 95 /2026/HSST
Ngày 09/6/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4- NINH BÌNH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Bích Thủy
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đào Xuân Khương và bà Vũ Thị Hoà
-Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Kim Hạnh, Thư ký Toà án nhân dân khu vực 4- tỉnh Ninh Bình.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4- Ninh Bình tham gia phiên toà: Ông Trần Đăng Chuẩn - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 6 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4- Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 66/2026/HSST ngày 24 tháng 4 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 96/2026/QĐXXST-HS ngày 27/5/2026 đối với các bị cáo:

1. **Trịnh Anh T**, sinh ngày 29 tháng 8 năm 1998. Tại: tỉnh Ninh Bình. Số CCCD: 0370980003xx, cấp ngày 18/11/2024; Nơi cấp: Cục C1 - Bộ C2. Nơi cư trú: tổ dân phố V, phường Đ, tỉnh Ninh Bình. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 08/12. Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trịnh Xuân T1 và bà Phạm Thị Mai L; Vợ, con: Chưa có.

Tiền án: Tai bản án số 89/2023/HSST ngày 08/8/2023 Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xử phạt 02 năm 03 tháng tù giam về tội "Gây rối trật tự công cộng" đối với Trịnh Anh T. Về bản án này T chấp hành án tại Trại tạm giam, Công an tỉnh N và chấp hành xong án phạt tù ngày 05/10/2024.

Tiền sự: Không.

Về nhân thân:

- Ngày 05/6/2013 Công an phường N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình ra Quyết định số 24 xử lý vi phạm hành chính, phạt cảnh cáo về hành vi "Gây rối trật tự công cộng".

- Ngày 16/08/2017 Công an thành phố N ra Quyết định xử phạt hành chính số 196, phạt tiền 1.000.000đ về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Về số tiền phạt này T đã nộp xong ngày 16/8/2017.

- Ngày 16/08/2017, TAND thành phố Ninh Bình xử 05 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội "Gây rối trật tự công cộng". Về án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng T đã chấp hành nộp xong ngày 16/10/2017.

- Ngày 26/02/2019, TAND thành phố Ninh Bình xử 15 tháng tù giam về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Về bản án này T chấp hành án tại Trại giam N, ngày 20/02/2020 chấp hành xong; Về án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng T đã chấp hành nộp xong ngày 10/4/2019.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 31/8/2025 đến ngày 09/9/2025 chuyển tạm giam. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh N. Có mặt.

2. Điền Văn B, sinh ngày 11 tháng 02 năm 1986 tại: tỉnh Ninh Bình. Thẻ CCCD: 0370860129xx, cấp ngày 28/06/2021, Nơi cấp: Cục C1 - Bộ C2. Nơi cư trú: tổ dân phố Đ, phường Đ, tỉnh Ninh Bình. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12. Dân tộc: Kinh; Tôngiáo: Không. Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Điền Văn M và bà Điền Thị S; Vợ: Lưu Thị Dâu . Con: có 04 con, con lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm: 2021.

Tiền án: Bản án số 89/2023/HSST ngày 08/8/2023 Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình (nay là Toà án nhân dân khu vực 1-Ninh Bình) xử phạt 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 03 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội "Gây rối trật tự công cộng". Về bản án này B đã chấp hành nộp xong khoản tiền 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm ngày 09/11/2023. Hiện đang chấp hành thời gian thử thách của án treo tai Quyết định thi hành hình phạt tù cho hưởng án treo số 150/2023/QĐ- CA ngày 14/9/2023 của Chánh án Toà án nhân dân thành phố Ninh Bình (nay là Toà án nhân dân Khu vực 1- Ninh Bình).

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 31/8/2025 đến ngày 09/9/2025 chuyển tạm giam. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh N. Có mặt.

3. Nguyễn Thành T2; Sinh ngày 24 tháng 02 năm 2003 tại: tỉnh Ninh Bình. Thẻ CCCD: 0372030036xx, cấp ngày 25/04/2021, Nơi cấp: Cục C1 - Bộ C2. Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Nơi cư trú: tổ dân phố Đ, phường Đ, tỉnh Ninh Bình. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12. Con ông Nguyễn Văn T3 và bà Nguyễn Thị L1. Vợ: Chu Thị Tuyết C (Đã ly hôn). Con: có 02 con, lớn sinh năm: 2021, nhỏ sinh năm: 2024.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 12/02/2026. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh N. Có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án

- Chị Nguyễn Thị Huyền T4, sinh năm 2002; nơi cư trú: tổ dân phố Đ, phường Đ, tỉnh Ninh Bình. Vắng mặt.

- Anh Trịnh Mạnh Đ, sinh năm 1999; nơi cư trú: tổ dân phố V, phường Đ, tỉnh Ninh Bình. Vắng mặt.

- Anh Hồ Anh D, sinh năm 2004; nơi cư trú: tổ dân phố V, phường Đ, tỉnh Ninh Bình. Vắng mặt.

- Chị Triệu Thị H, sinh năm 1998; nơi cư trú: xóm Đ, xã Đ, tỉnh Cao Bằng. Vắng mặt.

- Chị Hoàng Thị Thu H1, sinh năm 2004; nơi cư trú: xóm B, xã H, tỉnh Cao Bằng. Vắng mặt.

- Chị H' Djuk Adrơng, sinh năm 1998; nơi cư trú: Buôn S, xã Q, tỉnh Đăk Lăk. Vắng mặt.

Người chứng kiến:

- Ông Trần Văn Đ1.
- Ông Trần Xuân T5.

(Đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối 29/8/2025, Trịnh Anh T cùng Điền Văn B; Nguyễn Thị Huyền T4 Trịnh Mạnh Đức L2; Hồ Anh D; Triệu Thị H; Hoàng Thị Thu H1, và H2 Adrơng dự sinh nhật của T tại nhà hàng Đ2 ở tổ dân phố V, phường Đ, tỉnh Ninh Bình. Đến khoảng 22h cùng ngày, T mời mọi người đến quán K1 ở phường H, tỉnh Ninh Bình hát karaoke, mọi người đồng ý chỉ có H'Djuk A không đi hát mà đi về phòng trọ của mình ở tổ dân phố Đ, phường Đ. Khi hát được một lúc thì T4, H đi về trước, hát đến khoảng 23h cùng ngày thì cả nhóm nghỉ. Khi ra đến cửa quán karaoke T nói riêng với Bảng "Anh B ơi, cho em với mọi người về nhà anh chơi tý nhé" ý T xin Bảng cho mọi người về nhà B sử dụng ma túy, B đồng ý. Nói chuyện với Bảng xong, T thấy D, H1 và Đ đang đứng cửa quán chuẩn bị về T nói với ba người là "T6 về nhà anh B chơi tý nhé" ý T rủ ba người về nhà B sử dụng ma túy, nói xong T bắt taxi đi sang phía đường đê bên trái thuộc địa phận xã Ý theo hướng đi từ thành phố N sang, T gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 2.900.000 đồng được 01 túi nilon bên trong có 03 viên ma túy kẹo và 01 túi nilon bên trong có 02 chỉ ketamine. T cất giấu hai túi ma túy vào túi quần bên phải rồi lên taxi đi về hướng nhà B. Trên đường đi T dùng tài khoản Messenger có tên "Gà Rừng" của mình gọi đến tài khoản M1 có tên "H" của T4 thì T4 bảo đang ở phòng trọ của H'Djuk A (thường gọi là M2) ở số F, T, tổ dân phố Đ, phường Đ, sau đó T gọi vào tài khoản M1 "Trịnh Mạnh Đ" của Đ để rủ Đ sang nhà B sử dụng ma túy. Do mạng chập chờn nên T sử dụng số điện thoại 0877.184.333 của T gọi đến số 0764.603.456 của Đ để hẹn Đ sang nhà B sử dụng ma túy, sau đó T đi về phòng trọ của H'Djuk A. Trên đường về khi đi đến gần nhà Nguyễn Thành T2, T xuống xe đứng ngoài cửa gọi T2 ra ngoài T

nói với T2 sang nhà Bảng "làm tý" ý T rủ T2 sang nhà B sử dụng ma túy, T2 đồng ý. Rồi T một mình đi bộ sang chỗ phòng trọ của T4 cách nhà T2 khoảng 100 mét, gặp H'Djuk A, T4, Đ và H đang ở đây, T rủ tất cả sang nhà B sử dụng ma túy, sau đó T sang phòng trọ bên cạnh thì thấy H1 và D đang ở trong phòng, T rủ cả hai sang nhà B sử dụng ma túy. Sau đó tất cả lần lượt đi bộ sang nhà B ở số E, đường T, tổ dân phố Đ, phường Đ. Khi sang nhà, thấy B đang dọn dẹp, T2 thì ở trong bếp nấu mì tôm, T đứng nói chuyện với B một lúc. Sau đó T, H'Djuk A, T4, Đ lên phòng ngủ ở tầng 2 nhà B, khi lên phòng T thấy D, H1 và H đang nằm trên giường. Khoảng 00h30', ngày 30/8/2025, T lấy túi ma túy ketamine để xuống mặt thảm dải trên sàn giữa phòng rồi lấy 03 viên ma túy "kẹo" trong túi ra dùng tay bẻ 03 viên ma túy kẹo thành 06 nửa viên, T lấy nửa viên kẹo cho vào miệng nhai rồi uống nước, tiếp đó T đưa cho T4 nửa viên ma túy "kẹo" T4 cầm bỏ vào miệng nốt và uống với nước, số còn lại T để xuống dưới thảm, rồi T đến chỗ bàn học của kệ sách lấy chiếc đĩa sứ màu trắng và chiếc thẻ card nhựa màu cam có sẵn trên bàn, T để xuống dưới thảm, lấy túi ma túy ketamine đổ một phần ra đĩa, phần còn lại T để trên mặt bàn, kệ giá sách, sau đó T dùng thẻ card dằm bột và kẻ một đường nhỏ. Sau đó T lấy ở trong túi quần phía sau bên phải ra một tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng. T cuộn tròn thành hình ống hút và lấy hai vỏ đầu lọc thuốc lá màu trắng cố định hai đầu ống hút, rồi T dùng ống hút hít số ma túy "ke" vừa kẻ vào mũi. Sử dụng xong, T đưa đĩa ma túy ketamine, thẻ card, ống hút cho T4, T4 cầm và dùng thẻ kẻ một đường và dùng ống hút hít số ma túy ketamine vừa kẻ qua mũi vào cơ thể, xong T4 để đĩa ma túy dưới thảm. Do phê ma túy T nằm xuống dưới thảm ngủ, trong lúc nằm ngủ Hoàng Thị Thu H1 tự xuống thảm ngồi và lấy đĩa ma túy ketamine, dùng thẻ kẻ một đường và dùng ống hút hít số ma túy ketamine vừa kẻ qua mũi vào cơ thể, xong H1 để đĩa ma túy dưới thảm rồi lên giường nằm xem điện thoại; sau đó Hồ Anh D tự xuống thảm ngồi và lấy đĩa ma túy ketamine, dùng thẻ kẻ một đường và dùng ống hút hít số ma túy ketamine vừa kẻ qua mũi vào cơ thể, xong D để đĩa ma túy dưới thảm rồi lên giường nằm xem điện thoại; sau đó Trịnh Mạnh Đ xuống thảm ngồi, Đ thấy trên mặt thảm có một nửa viên ma túy kẹo Đ tự cầm lên cho vào miệng nuốt vào cơ thể, sau đó Đ cầm đĩa ma túy ketamine, dùng thẻ kẻ một đường và dùng ống hút hít số ma túy ketamine vừa kẻ qua mũi vào cơ thể, xong Đ để đĩa ma túy dưới thảm rồi lên giường nằm. Khi T đang nằm thấy Triệu Thị H đi vào T nói với H "Bạn xem túi kẹo để đâu lấy chơi" Huệ tìm dưới thảm thấy nửa viên ma túy kẹo nên cho vào miệng nuốt rồi lên giường nằm. Một lúc sau T thấy H'Djuk A ngủ dậy T đưa đĩa ma túy ketamine cho H'Djuk A, T nói "Sinh nhật tôi, bạn chơi đi" H'Djuk Adrơng cầm đĩa ma túy ketamine, dùng thẻ kẻ một đường, rồi dùng ống hút hít qua mũi vào cơ thể, sau đó H'Djuk A đi ra ngoài vệ sinh, khi quay lại H'Djuk Adrơng vào ngồi gần chỗ T, T lấy nửa viên ma túy kẹo dưới thảm đưa cho H'Djuk A, rồi nằm xuống thảm, H'Djuk A cầm nửa viên ma túy kẹo T đưa nhưng không sử dụng, H'Djuk A đã để nửa viên ma túy kẹo ở trên mặt bàn kính trong phòng cạnh ghế sofa, rồi nằm ra ghế

ngủ. Khoảng 30 phút sau thì Điền Văn B vào phòng ngồi xuống dưới thảm, Bảng thấy trên thảm có ma túy kẹo và ma túy ketamine, B tự lấy nửa viên ma túy "kẹo" cho vào miệng nuốt vào cơ thể, sau đó B tự cầm đĩa ma túy ketamine, dùng thẻ kẻ 2 đường, dùng ống hút hít lần lượt hai đường ma túy ketamine qua hai mũi vào cơ thể, sử dụng ma túy xong B ngồi lên ghế sofa nằm. Khoảng 10 phút sau, Nguyễn Thành T2 đi vào ngồi cạnh B, T lấy nửa viên ma túy kẹo dưới thảm đưa cho T2, T2 cầm và cho vào miệng nuốt, sau đó T2 tự cầm đĩa ma túy ketamine, dùng thẻ kẻ 2 đường, dùng ống hút hít lần lượt hai đường ma túy ketamine qua mũi vào cơ thể, xong T2 ra ghế nằm ngủ. Tiếp sau đó lần lượt H1, H'Djuk A và D tự xuống thảm cầm đĩa ma túy ketamine, dùng thẻ tự kẻ một đường và dùng ống hút hít số ma túy ketamine vừa kẻ qua mũi vào cơ thể, xong để đĩa ma túy dưới thảm rồi lên giường nằm ngủ. Đến khoảng gần 6 giờ sáng cùng ngày thì H, H1 và D tỉnh dậy đi về phòng trọ. Khi T2 dậy tìm ma túy để tiếp tục sử dụng thì thấy hết ma túy trên đĩa nên T2 lay T dậy, hỏi T "Còn ma túy ketamine không" T nói còn và chỉ tay lên chỗ để túi ma túy "ke" ở trên mặt bàn của kệ sách trong phòng, T2 đến lấy túi ma túy ketamine mang xuống dưới thảm, T2 đổ một phần ma túy ketamine trong túi ra đĩa, số ma túy còn lại trong túi nilon T2 để xuống thảm. Sau đó T2 dùng bật lửa hơ nóng đĩa và dùng thẻ nhựa dằm tơi, xào ma túy ketamine trên đĩa, xong T2 dùng thẻ nhựa kẻ một đường ma túy ketamine và dùng ống hút hít đường ma túy vừa kẻ qua mũi vào cơ thể, rồi T2 để đĩa trên đĩa vẫn còn ma túy do T2 vừa xào xuống thảm để ai sử dụng thì lấy đẻ sử dụng rồi lên ghế sofa nằm, khi T2 lên ghế nằm thì nhìn thấy T4 đang nằm dưới thảm nhổm dậy, T4 tự bê đĩa ma túy ketamine do T2 vừa xào để dưới thảm lên, dùng thẻ nhựa kẻ một đường ma túy ketamine và dùng ống hút hít hết đường ma túy ketamine vừa kẻ vào cơ thể qua đường mũi, sử dụng xong T4 nằm ngủ tiếp. Đến khoảng gần 7 giờ cùng ngày T dạy đi mua đồ ăn sáng rồi cùng T2 ăn sáng dưới bếp sau đó cả hai lên phòng ngủ tầng 2 ngủ.

Hồi 09h30 phút, ngày 30/8/2025, Tổ công tác Công an phường Đ, tỉnh Ninh Bình kiểm tra cư trú tại số nhà E, ngõ A, đường T, tổ dân phố Đ, phường Đ do Điền Văn B, sinh năm 1986, là chủ hộ. Quá trình kiểm tra tại phòng ngủ phía trước tầng B phát hiện 05 người đang ở trong phòng gồm: Nguyễn Thành T2; Trịnh Anh T; Trịnh Mạnh Đ; Nguyễn Thị Huyền T4 và H' Djuk Adrơng. Khi thấy tổ công tác: T cầm đĩa sứ hình chữ nhật, màu trắng bên trên có ống cuộn bằng tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng bỏ chạy, T ném ống cuộn bằng tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng vào ô cửa sổ phòng ngủ, còn đĩa sứ thì T mang ra nhà vệ sinh phía sau tầng 2 cất giấu; T2 cầm một túi nilon màu trắng bên trong chứa chất tinh thể màu trắng bỏ chạy xuống nhà vệ sinh tầng 1 cất giấu, rồi cùng Đ trốn tại gian phòng ngủ tầng 2 phía sau nhà B còn Nguyễn Thị Huyền T4 và H' Djuk Adrơng ngồi tại chỗ. Tổ công tác yêu cầu T, T2 và Đ quay lại phòng ngủ tầng 2 phía trước nhà B để làm việc. Quá trình làm việc Bảng, T, T2, Đ, T4, H' Djuk Adrơng khai nhận bản thân vừa cùng nhau sử dụng trái phép ma túy kẹo và ma túy ketamine tại phòng ngủ phía trước tầng 2 nhà B.

Tổ công tác tiến hành lập biên bản và thu giữ:

- Thu giữ trên nền nhà phòng vệ sinh tầng 1: 01 túi nilon, màu trắng, viền đỏ, kích thước (8,6x4,8)cm, bên trong túi nilon có chứa chất tinh thể màu trắng, được niêm phong trong túi niêm phong mã số: PS3 24083403.

- Thu giữ: Trên nền nhà phòng ngủ tầng 2 phía tây: 01 thẻ card, màu cam, có chữ Hermes, kích thước (8,5x5,5)cm, 02 mặt của thẻ card bám dính chất tính thể màu trắng; Trên cửa sổ phòng ngủ tầng 2 phía tây: 01 ống hút cuộn bằng tờ tiền polyme mệnh giá 10.000 đồng, được cố định bằng 02 vỏ đầu lọc thuốc lá, màu trắng, trên ống có bám dính chất tinh thể màu trắng; Trên nền nhà phòng vệ sinh tầng 2: 01 đĩa sứ, màu trắng, hình chữ nhật, kích thước (15x25,5)cm, trên mặt đĩa có bám dính chất tinh thể màu trắng. Tất cả được niêm phong trong túi niêm phong mã số: PS2 24041745.

- Thu giữ trên mặt bàn học phòng ngủ tầng 2 phía tây (phía trước): 01 túi nilon, màu trắng, viền đỏ, kích thước (4x6,5)cm, bên trong không có gì; Thu giữ trên thảm 01 bật lửa màu đỏ đã qua sử dụng, được cho vào 01 phong bì niêm phong, Ký hiệu "T".

Ngoài ra còn thu giữ: điện thoại Iphone 13 Promax, màu xanh, lắp sim số 0862.089.296, của Nguyễn Thị Huyền T4; điện thoại Iphone 12 Promax, màu trắng, lắp sim số 0779.350.078, của Nguyễn Thành T2; điện thoại Iphone 15 Plus, màu trắng, lắp sim số 0877.184.333 của Trịnh Anh T; điện thoại Iphone 13 Promax, màu xanh, lắp sim số 0764.603.456, của Trịnh Mạnh Đ; điện thoại Iphone 7 Plus, màu đen, lắp sim số 0862.110.014 của H'Djuk Adrơng; điện thoại Iphone 12 Promax, màu xanh, lắp sim số 0966.545.995 của Điền Văn B.

Đồng thời tiến hành thu các mẫu nước tiểu của Trịnh Anh T; Điền Văn B; Nguyễn Thành T2; Trịnh Mạnh Đ; Nguyễn Thị Huyền T4 và H'Djuk A.

Tiến hành mở niêm phong túi niêm phong mã số PS3 24083403 lấy toàn bộ chất tinh thể màu trắng trong phong bì dán kín, ký hiệu M.

Tiến hành mở niêm phong, cân túi nilon chứa chất tinh thể màu trắng, được niêm phong trong phong bì ký hiệu M. Kết quả xác định chất dạng tinh thể màu trắng, có khối lượng là 1,3509 gam và được cho vào túi nilon, niêm phong trong phong bì dán kín, ký hiệu M1. Gửi Mẫu M1 cùng Chất dạng tinh thể màu trắng bám dính trên hai mặt của thẻ card; bám dính trong ống hút được cuộn bằng tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng và bám dính trên bề mặt đĩa sứ màu trắng cùng các mẫu nước tiểu đã thu giữ để giám định.

Tại Bản kết luận giám định số: 834/KL-KTHS ngày 09/9/2025, Phòng K2 Công an tỉnh N, kết luận:

"- Mẫu gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 1,3509 gam, là ma túy, loại Ketamine.

- Chất dạng tinh thể màu trắng bám dính trên hai mặt của thẻ card, bám dính trong ống hút được cuộn bằng tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng, bám dính trên bề mặt

đĩa sứ màu trắng gửi giám định đều là Ketamine. Lượng Ketamine bám dính trên thẻ card, ống hút và đĩa sứ ít, không xác định được khối lượng".

Tại Bản kết luận giám định số: 833/KL-KTHS ngày 09/9/2025, Phòng K2 Công an tỉnh N, kết luận:

"Tìm thấy MDMA và Ketamine trong các mẫu nước tiểu thu giữ của Trịnh Anh T, Điền Văn B, Trịnh Mạnh Đ, Nguyễn Thành T2, Nguyễn Thị Huyền T4, và H'Djuk Adrơng gửi giám định.

MDMA là chất ma túy có số thứ tự 11, thuộc bảng Danh mục IB, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Ketamine là chất ma túy thuộc bảng danh mục III, số thứ tự 40; Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ".

Về xử lý vật chứng và tài sản đã thu giữ:

Đối với chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 13 Pro Max, màu xanh lắp sim số thuê bao: 0862.089.296 thu giữ của Nguyễn Thị Huyền T4 và chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu đen lắp sim số thuê bao: 0862.110.014 thu giữ của H'Djuk A. Quá trình điều tra xác định hai chiếc điện thoại là tài sản của T4 và H'Djuk Adrơng không liên quan đến việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy Cơ quan CSĐT Công an tỉnh N đã trả lại các tài sản nói trên cho chủ sở hữu là Nguyễn Thị Huyền T4 và H'Djuk A.

Các vật chứng còn lại được chuyển đến Phòng thi hành án Khu vực 4, tỉnh Ninh Bình để giải quyết cùng vụ án bao gồm:

- Một phong bì ghi số 834/KL-KTHS; Mẫu vật hoàn trả sau giám định, vụ: Tổ chức sử dụng chất ma tuý, xảy ra ngày 30/8/2025 tại phường Đ, tỉnh Ninh Bình; Mẫu vật hoàn trả gồm: M1 = 1,2854 gam là ma tuý, loại Ketamine; Toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong.

- Một túi niêm phong ghi Mẫu vật hoàn trả sau giám định, vụ: Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý, xảy ra ngày 30/8/2025 tại phường Đ, tỉnh Ninh Bình. Số 834/KL-KTHS; Mẫu vật hoàn trả gồm: 01 đĩa sứ màu trắng hình chữ nhật KT (15x25,5)cm; một thẻ card màu cam có chữ Hermes KT(8,5x5,5)cm; một tờ tiền 10.000 đồng cuộn cố định bằng 02 vỏ đầu lọc thuốc lá. Toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong.

- Một phong bì kí hiệu "T", bên ngoài ghi 01 túi nilon, màu trắng, viền đỏ, kích thước (4x6,5)cm, không có gì bên trong; 01 bật lửa màu đỏ, đã qua sử dụng. Vụ Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý, xảy ra ngày 30/8/2025 tại thôn Đ, phường Đ, tỉnh Ninh Bình.

- Một phong bì niêm phong dán kín, trên mặt phong bì có ghi: "01 túi nilon màu trắng, có khóa zip mép viền màu đỏ, kích thước (8,6x4,8)cm dùng để đựng chất dạng tinh thể màu trắng, thu giữ ban đầu + Vỏ túi niêm phong, mã số PS3 24083403". "Ký hiệu N".

- 04 chiếc điện thoại thu giữ của: Điền Văn B, Nguyễn Thành T2, Trịnh Mạnh Đ và Trịnh Anh T.

Tại bản Cáo trạng số 36 /CT- VKSKV4 ngày 23/4/2026 Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4- Ninh Bình đã truy tố bị cáo Trịnh Anh T và Điền Văn B về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý" theo điểm b, khoản 2 Điều 255; Nguyễn Thành T2 về tội " Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự sửa đổi bổ sung năm 2025.

Tại phiên toà Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

*Về tội danh:Tuyên bố các bị cáo Trịnh Anh T và Điền Văn B, Nguyễn Thành T2 phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

*Về hình phạt:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; Điều 17; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với Trịnh Anh T, xử phạt: Bị cáo Trịnh Anh T từ 07 (*bảy*) năm 09 (*chín*) tháng đến 08 (*tám*) năm 3 (*ba*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 31/8/2025.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; Điều 17; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58; khoản 5 Điều 65; Điều 56 Bộ luật Hình sự đối với Điền Văn B, xử phạt: Bị cáo Điền Văn B từ 07 (*bẩy*) năm 06 (*sáu*) tháng đến 8 (*tám*) năm tù. Tổng hợp với hình phạt 1 (*một*) năm 06 (*sáu*) tháng tù của bản án 89/2023/HSST của Toà án nhân dân thành phố Ninh Bình (nay là Toà án nhân dân khu vực 1-Ninh Bình) buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là 9 (chín) năm đến 09 (chín) năm 06 (*sáu*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 31/8/2025.

Căn cứ khoản 1 Điều 255, Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với Nguyễn Thành T2 xử phạt bị cáo Nguyễn Thành T2 từ 3 năm 06 tháng đến 04 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 12/02/2026.

*Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2; khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự,

-Tịch thu tiêu hủy các dụng cụ sử dụng ma túy và số ma túy được hoàn trả lại sau giám định cụ thể gồm:

+Một phong bì ghi số 834/KL-KTHS; Mẫu vật hoàn trả sau giám định, vụ: Tổ chức sử dụng chất ma tuý, xảy ra ngày 30/8/2025 tại phường Đ, tỉnh Ninh Bình; Mẫu vật hoàn trả gồm: M1 = 1,2854 gam là ma tuý, loại Ketamine; Toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong: Một túi niêm phong ghi Mẫu vật hoàn trả sau giám định, vụ: Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý, xảy ra ngày 30/8/2025 tại phường Đ, tỉnh Ninh Bình. Số 834/KL-KTHS; Mẫu vật hoàn trả gồm: 01 đĩa sứ màu trắng hình chữ nhật KT (15x25,5)cm; một thẻ card màu cam có chữ Hermes KT(8,5x5,5)cm; 02 vỏ đầu lọc thuốc lá. Toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong. Một phong bì kí hiệu "T", bên ngoài

ghi 01 túi nilon, màu trắng, viền đỏ, kích thước (4x6,5)cm, không có gì bên trong; 01 bật lửa màu đỏ, đã qua sử dụng.

+ Một phong bì niêm phong dán kín, trên mặt phong bì có ghi: "01 túi nilon màu trắng, có khóa zip mép viền màu đỏ, kích thước (8,6x4,8)cm dùng để đựng chất dạng tinh thể màu trắng, thu giữ ban đầu;

+ Vỏ túi niêm phong, mã số PS3 24083403". "Ký hiệu N".

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước một tờ tiền polime mệnh giá 10.000 đồng; 01 điện thoại Iphone 15 Plus, màu trắng, lắp sim số 0877.184.333 thu giữ của Trịnh Anh T; 01 điện thoại Iphone 13 Promax, màu xanh, lắp sim số 0764.603.456 thu giữ của Trịnh Mạnh Đ;

- Trả lại 01 điện thoại Iphone 12 Promax, màu trắng, lắp sim số 0779.350.078 cho Nguyễn Thành T2; 01 điện thoại Iphone 12 Promax, màu xanh, lắp sim số 0966.545.995 cho Điền Văn B.

*Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội, buộc các bị cáo Trịnh Anh T, Điền Văn B và Nguyễn Thành T2 mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo cũng đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có tranh luận gì với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Ninh Bình, phù hợp với lời khai của người chứng kiến; Biên bản sự việc; biên bản thu giữ và niêm phong đồ vật tài liệu bị tạm giữ; biên bản mở niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; Biên bản xét nghiệm nước tiểu; kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở kết luận như sau:

Khoảng từ 00h30 phút đến 09h30 phút ngày 30/8/2025 tại phòng ngủ nhà Điền Văn B ở số nhà E, ngõ A, đường T, tổ dân phố Đ, phường Đ, tỉnh Ninh Bình, Trịnh Anh T, Điền Văn B và Nguyễn Thành T2 đã có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý cụ thể:

Trịnh Anh T sau khi tổ chức sinh nhật cho mình tại nhà hàng Đ2 tại thôn V, phường Đ, tỉnh Ninh Bình và tại quán K1 tại phường H, tỉnh Ninh Bình, bị cáo đã có hành vi đã nói với B để B cho sử dụng nhà làm địa điểm sử dụng ma túy; sau đó T2 rủ rê Nguyễn Thành T2, Trịnh Mạnh Đ, Nguyễn Thị Huyền T4, H Djuk Adrơng, Triệu Thị H, Hoàng Thị Thu H1 và Hồ Anh D đến nhà B sử dụng ma tuý; bị cáo T đã đi mua 03 viên ma túy kẹo và 02 chỉ ketamine với số tiền 2.900.000 đồng. Sau

khi đến nhà B, bị cáo đã chủ động bẻ 03 viên ma tuý kẹo thành 6 nửa viên; lấy đĩa sứ thẻ Card ở nhà B rồi lấy tờ tiền Plime mệnh giá 10.000đồng của mình để làm ống hút gắn với 02 vỏ đầu lọc thuốc lá và dùng bật lửa của bị cáo để xào ma tuý Ketamine, để Trịnh Anh T cùng Điền Văn B, Nguyễn Thành T2, Trịnh Mạnh Đ, Nguyễn Thị Huyền T4, H Djuk Adrơng, Triệu Thị H, Hoàng Thị Thu H1 và Hồ Anh D sử dụng trái phép chất ma túy;

Điền Văn B sau khi Trịnh Anh T nói "*cho em và mọi người về nhà anh chơi tý nhé*", ý nói về nhà chơi ma tuý thì Điền Văn B đã đồng ý để Trịnh Anh T, Nguyễn Thành T2, Trịnh Mạnh Đ, Nguyễn Thị Huyền T4, H Djuk Adrơng, Triệu Thị H, Hoàng Thị Thu H1 và Hồ Anh D về nhà mình cùng sử dụng trái phép ma tuý.

*Đối với bị cáo Nguyễn Thành T2 sau khi đã sử dụng ma túy do bị cáo T cho để sử dụng thì bị cáo T2 đã chủ động hỏi T còn ma tuý không và đã lấy số ma túy K còn lại của bị cáo Trịnh Anh T mua đem ra xào ma túy để cho bị cáo và Nguyễn Thị Huyền T4 sử dụng.

"Điều 255. Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý

1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 07 năm

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

...

b) Đối với 02 người trở lên;

...

5.Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, phạt quản chế, cấm cư trú từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản."

Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Trịnh Anh T và Điền Văn B phạm tội T7 tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự sửa đổi bổ sung năm 2025 phạm tội "*đối với 02 người trở lên*" Nguyễn Thành T2 phạm tội T7 tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý thuộc quy định tại khoản 1 điều 255 Bộ luật hình sự sửa đổi bổ sung năm 2025 như Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4-Ninh Bình đã truy tố là đúng người đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Về hình phạt: hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý. Các Bị cáo là người nghiện ma tuý. Hành vi Tổ chức trái phép chất ma tuý là một trong những nguyên nhân gây ra các tệ nạn và hậu quả khôn lường cho xã hội mà Đảng và Nhà nước ta đang ra sức ngăn chặn.

*Đối với bị cáo Trịnh Anh T là người khởi xướng, rủ rê việc sử dụng ma tuý, là người trực tiếp đi mua ma túy và cung cấp ma túy cho Điền Văn B, Nguyễn Thành T2, Trịnh Mạnh Đ, Nguyễn Thị Huyền T4, H Djuk Adrơng, Triệu Thị H,

Hoàng Thị Thu H1; Hồ Anh D sử dụng trái phép chất ma túy cùng với mình tại nhà của B. Bị cáo có vị trí vai trò thứ nhất.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo T có tiền án tại Bản án 89/2023/HSST ngày 08/8/2023 Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xử phạt 02 năm 03 tháng tù giam về tội "Gây rối trật tự công cộng" chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h, khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; Về nhân thân:Bị cáo có nhân thân xấu: năm 2013 đã bị Công an phường N xử phạt cảnh cáo về hành vi "Gây rối trật tự công cộng"; năm 2017 bị Công an thành phố N phạt tiền về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy; năm 2017 bị Toà án nhân dân thành phố Ninh Bình kết án 05 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội "Gây rối trật tự công cộng". Năm 2019 bị Toà án nhân dân thành phố Ninh Bình kết án 15 tháng tù giam về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

*Đối với bị cáo Điền Văn B là người sau khi được Trịnh Anh T hỏi mượn địa điểm tại nhà mình để sử dụng ma túy thì bị cáo đồng ý và cho Trịnh Anh T, Nguyễn Thành T2, Trịnh Mạnh Đ, Nguyễn Thị Huyền T4, H Djuk Adrơng, Triệu Thị H, Hoàng Thị Thu H1 và Hồ Anh D sử dụng ma túy cùng với bị cáo tại nhà của mình. Xét tính chất mức độ bị cáo có vị trí vai trò thứ hai.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có tiền án tại Bản án số 89/2023/HSST ngày 08/8/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xử phạt 01 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 03 năm về tội "Gây rối trật tự công cộng". Bị cáo phạm tội mới trong thời gian đang chấp hành hình phạt thời gian thử thách của án treo, nay lại phạm tội là tình tiết tăng nặng *tái phạm* quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Về nhân thân: Bị cáo chưa có vi phạm gì khác. Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Các bị cáo Trịnh Anh T; Điền Văn B thực hiện với vai trò đồng phạm theo quy định tại Điều 17 và Điều 58 Bộ luật hình sự.

*Đối với bị cáo Nguyễn Thành T2 đã tự lấy số ma túy còn lại mà bị cáo Trịnh Anh T mua đem ra xào ma túy để cho bị cáo và Nguyễn Thị Huyền T4 sử dụng là hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý mang tính chất riêng lẻ.Về tình tiết tăng nặng: không có.Về nhân thân: Chưa có tiền án, tiền sự. Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ các phân tích, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt các bị cáo hình phạt tù tương xứng đối với tội danh cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, tạo điều kiện để các bị cáo có thời gian cai nghiện, cải tạo thành công dân có ích cho xã hội và cũng nhằm để giáo dục pháp luật và phòng ngừa chung. Về hình phạt của bị cáo T cao hơn bị cáo B và bị cáo T2 là phù hợp. Đối với bị cáo B ngoài hình phạt tù lần

này bị cáo B còn phải chấp hành tù của bản án số 89/2023/HSST ngày 08/8/2023 theo quy định tại khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự quy định về án treo. Do vậy bị cáo B phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án. Thời gian chấp hành hình phạt tù của bị cáo T và bị cáo B tính từ ngày tạm giữ 31/8/2025. Thời gian chấp hành hình phạt tù của bị cáo T2 tính từ ngày tạm giam 12/02/2026.

Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo tổ chức sử dụng ma túy nhưng không nhằm mục đích vụ lợi nên không xử phạt bổ sung phạt tiền đối với các bị cáo.

[3]. Về xử lý vật chứng: Đối với các dụng cụ sử dụng ma tuý bị thu giữ như đĩa sứ, bật lửa, số ma túy được hoàn lại sau giám định cùng với vỏ bao gói niêm phong ban đầu là các công cụ phạm tội không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu huỷ.

Đối với một tờ tiền polime mệnh giá 10.000 đồng; 02 chiếc điện thoại thu giữ của Trịnh Anh T và Trịnh Mạnh Đ là công cụ phạm tội có giá trị cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước

Đối với các chiếc điện thoại thu giữ của Điền Văn B và Nguyễn Thành T2 không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho các bị cáo Điền Văn B và Nguyễn Thành T2.

[4].Các vấn đề khác:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh N Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4- Ninh Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Đối với chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 13 Pro Max, màu xanh lắp sim số thuê bao: 0862.089.296 thu giữ của Nguyễn Thị Huyền T4 và chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu đen lắp sim số thuê bao: 0862.110.014 thu giữ của H'Djuk A. Quá trình điều tra xác định hai chiếc điện thoại là tài sản của T4 và H’Djuk Adrơng không liên quan đến việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy Cơ quan CSĐT Công an tỉnh N đã trả lại các tài sản nói trên cho chủ sở hữu là Nguyễn Thị Huyền T4 và H’Djuk Adrơng là đúng quy định của pháp luật.

Đối với Trịnh Mạnh Đ; Hồ Anh D; Nguyễn Thị Huyền T4; H Djuk Adrơng; Hoàng Thị Thu H1 và Triệu Thị H là những người sử dụng ma túy tại nhà của Điền Văn B. Trong quá trình tổ chức sử dụng ma túy những người này không bàn bạc, góp tiền hay có hành vi nào khác giúp sức để T, B, T2 tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Bản thân Trịnh Mạnh Đ; Hồ Anh D; Nguyễn Thị Huyền T4; H Djuk Adrơng; Hoàng Thị Thu H1 và Triệu Thị H không trong diện quy định tại Điều 256a, Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025. Vì vậy Phòng CSĐT tội phạm về ma tuý Công an tỉnh N đã ra Quyết định xử phạt hành chính 1.300.000

đồng đối với Trịnh Mạnh Đ; Hồ Anh D; Nguyễn Thị Huyền T4; H Djuk Adrơng; Hoàng Thị Thu H1 và Triệu Thị H về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma tuý" là phù hợp với quy định của pháp luật.

Về nguồn gốc ma tuý: Trịnh Anh T khai nhận mua của một người đàn ông không quen biết tại khu vực đầu cầu N phía đường đê bên trái thuộc địa phận xã Ý theo hướng đi từ thành phố N sang, cách đường chính khoảng 10 mét. Cơ quan điều tra đã tiến hành rà soát camera tại khu vực T khai đã mua ma túy của người đàn ông nhưng không thu được dữ liệu hình ảnh gì liên quan, mặt khác T không xác định được thông tin, địa chỉ cụ thể của người đàn ông đã bán ma tuý và không nhận dạng được còn người lái xe taxi đã chở T đi sang mua ma túy, T khai bắt xe dọc đường không nhớ đặc điểm, biển số xe và không biết tên tuổi, địa chỉ người này, người lái xe taxi không biết việc T thuê xe taxi để đi mua ma tuý. Căn cứ các tài liệu điều tra, Cơ quan điều tra không xác định, xác minh được người đàn ông xe taxi chở T. Do vậy, Cơ quan điều tra không đủ căn cứ xác minh, điều tra làm rõ.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Các Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58 Bộ luật Hình sự sửa đổi bổ sung năm 2025 đối với Trịnh Anh T.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 56; Điều 58; khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự sửa đổi bổ sung năm 2025 đối với Điền Văn B.

Áp dụng khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thành T2.

Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, điểm c khoản 2; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự,

Căn cứ khoản 2 Điều 136; Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội,

1. **Tuyên bố:** các bị cáo Trịnh Anh T và Điền Văn B, Nguyễn Thành T2 phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

-Xử phạt: Bị cáo Trịnh Anh T 07 (*bảy*) năm 09 (*chín*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 31/8/2025.

- Xử phạt bị cáo Điền Văn B 07 (*bảy*) năm 06 (*sáu*) tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 01 năm 06 tháng tù của bản án số 89/2023/HSST ngày 08/8/2023 của Toà án nhân dân thành phố Ninh Bình (nay là Toà án nhân dân Khu vực 1-Ninh Bình).

Tổng hợp hình phạt bị cáo Điền Văn B1 phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 09 (chín) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 31/8/2025.

-Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành T2 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 12/02/2026. .

2.Về xử lý vật chứng:

2.1 Tịch thu tiêu hủy các dụng cụ sử dụng ma túy và số ma túy được hoàn trả lại sau giám định cụ thể gồm:

+ Một phong bì ghi số 834/KL-KTHS; Mẫu vật hoàn trả sau giám định, vụ: Tổ chức sử dụng chất ma tuý, xảy ra ngày 30/8/2025 tại phường Đ, tỉnh Ninh Bình; Mẫu vật hoàn trả gồm: M1 = 1,2854 gam là ma tuý, loại Ketamine; Toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong: Một túi niêm phong ghi Mẫu vật hoàn trả sau giám định, vụ: Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý, xảy ra ngày 30/8/2025 tại phường Đ, tỉnh Ninh Bình. Số 834/KL-KTHS; Mẫu vật hoàn trả gồm: 01 đĩa sứ màu trắng hình chữ nhật KT (15x25,5)cm; một thẻ card màu cam có chữ Hermes KT(8,5x5,5)cm; 02 vỏ đầu lọc thuốc lá. Toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong. Một phong bì kí hiệu "T", bên ngoài ghi 01 túi nilon, màu trắng, viền đỏ, kích thước (4x6,5)cm, không có gì bên trong; 01 bật lửa màu đỏ, đã qua sử dụng.

+ Một phong bì niêm phong dán kín, trên mặt phong bì có ghi: "01 túi nilon màu trắng, có khóa zip mép viền màu đỏ, kích thước (8,6x4,8)cm dùng để đựng chất dạng tinh thể màu trắng, thu giữ ban đầu;

+ Vỏ túi niêm phong, mã số PS3 24083403". "Ký hiệu N".

2.2 Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước một tờ tiền polime mệnh giá 10.000 đồng; 01 điện thoại Iphone 15 Plus, màu trắng, lắp sim số 0877.184.333 thu giữ của Trịnh Anh T, máy đã qua sử dụng; 01 điện thoại Iphone 13 Promax, màu xanh, lắp sim số 0764.603.456 thu giữ của Trịnh Mạnh Đ, máy đã qua sử dụng;

2.3 Trả lại 01 điện thoại Iphone 12 Promax, màu trắng, lắp sim số 0779.350.078 cho Nguyễn Thành T2 máy đã qua sử dụng; 01 điện thoại Iphone 12 Promax, màu xanh, lắp sim số 0966.545.995 cho Điền Văn B, máy đã qua sử dụng.

(Vật chứng có số lượng, đặc điểm theo như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/4/2026 giữa Công an tỉnh N và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4- Ninh Bình)

3.Về án phí: Buộc các bị cáo Trịnh Anh T, Điền Văn B và Nguyễn Thành T2 mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng

chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Bình
- VKSND khu vực 4- Ninh Bình
- Công an tỉnh Ninh Bình.
- Trại tạm giam
- Phòng THADS khu vực 4- Ninh Bình
- Thi hành án HS Công an tỉnh Ninh Bình
- Bị cáo.
- Lưu hồ sơ
- Lưu VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

(Đã ký)

Nguyễn Thị Bích Thủy